

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **1344** /QĐ - BNV

Hà Nội, ngày **11** tháng **7** năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thi năng ngạch công chức năm 2011
theo nguyên tắc cạnh tranh

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17/4/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Thông tư số 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết một số điều về tuyển dụng và năng ngạch công chức của Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức - Viên chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức thi năng ngạch công chức năm 2011 theo nguyên tắc cạnh tranh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP (để báo cáo);
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Quốc hội; Kiểm toán Nhà nước;
- Văn phòng Chủ tịch Nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Văn phòng BCĐTW về phòng, chống tham nhũng;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Đại học Quốc gia Hà Nội;
- Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- Ban Tổ chức các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Bộ Nội vụ; Bộ trưởng, các đồng chí Thứ trưởng và các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, CCVC 2011

BỘ TRƯỞNG



Trần Văn Tuấn

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2011 theo nguyên tắc cạnh tranh
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1341/QĐ-BNV ngày 11 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (có hiệu lực từ ngày 01/01/2010) và Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức (sau đây viết tắt là Nghị định số 24/2010/NĐ-CP) đã quy định việc thi nâng ngạch công chức được tổ chức theo nguyên tắc cạnh tranh. Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại công văn số 834/VPCP-TCCV ngày 14/02/2011 của Văn phòng Chính phủ về việc giao Bộ Nội vụ tổ chức thực hiện quy định của Luật Cán bộ, công chức và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này về việc thi nâng ngạch theo nguyên tắc cạnh tranh; sau khi có ý kiến của Ban Tổ chức Trung ương tại công văn số 804-CV/BTCTW ngày 28/6/2011, Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2011 theo nguyên tắc cạnh tranh như sau:

I. ĐỐI TƯỢNG DỰ THI

Đối tượng tham dự các kỳ thi nâng ngạch công chức năm 2011 bao gồm:

1. Công chức được xác định theo quy định của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức; Thông tư số 08/2011/TT-BNV ngày 02/6/2011 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 06/2010/NĐ-CP ngày 25/01/2010 của Chính phủ quy định những người là công chức;

2. Cán bộ theo quy định của Luật Cán bộ, công chức từ Trung ương đến cấp huyện thuộc diện xếp lương theo ngạch công chức hành chính và hưởng phụ cấp chức vụ lãnh đạo của chức vụ, chức danh đang đảm nhiệm;

3. Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập đang xếp lương ở ngạch công chức. Từ năm 2012 khi Luật Viên chức có hiệu lực, đối tượng là viên chức sẽ có hướng dẫn riêng;

4. Cán bộ, công chức, viên chức quy định tại các khoản 1, 2, 3 mục này giữ chức vụ lãnh đạo, thuộc diện trong quy hoạch, được cơ quan có thẩm quyền luân chuyển về giữ các chức vụ, chức danh cán bộ lãnh đạo ở cấp xã.

Các đối tượng nêu trên sau đây gọi chung là công chức.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN ĐĂNG KÝ DỰ THI

Công chức đăng ký dự thi nâng ngạch phải bảo đảm có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

1. Có năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đảm nhận vị trí việc làm tương ứng với ngạch công chức cao hơn ngạch công chức hiện giữ trong cùng ngành chuyên môn;

2. Được đánh giá là hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian 03 (ba) năm liên tục tính đến hết năm 2010, có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc trong thời gian bị cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý kỷ luật;

3. Có đủ các tiêu chuẩn về thời gian giữ ngạch, văn bằng, chứng chỉ, các đề án, đề tài theo quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi, cụ thể như sau:

a) Về thời gian giữ ngạch:

- Đối với kỳ thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên hoặc tương đương: có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vị trí của ngạch nhân viên, cán sự hoặc tương đương từ đủ 03 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó phải có thời gian công tác ở ngạch công chức hiện giữ từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

- Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính hoặc tương đương: có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vị trí của ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm trở lên (không kể thời gian tập sự, thử việc), trong đó phải có thời gian công tác ở ngạch công chức hiện giữ từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

- Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương: có thời gian công tác có đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc ở vị trí của ngạch chuyên viên chính hoặc tương đương từ đủ 06 năm trở lên, trong đó phải có thời gian công tác ở ngạch công chức hiện giữ từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch.

b) Về văn bằng, chứng chỉ: phải bảo đảm các yêu cầu về văn bằng, chứng chỉ theo đúng quy định về tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi.

c) Về các đề án, đề tài:

- Đối với trường hợp tham gia xây dựng văn bản, đề án thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập văn bản, đề án và kèm theo tên của văn bản, đề án đã được cấp có thẩm quyền thông qua;

- Đối với trường hợp tham gia xây dựng đề tài nghiên cứu khoa học thì phải có quyết định của người có thẩm quyền cử tham gia Ban chủ nhiệm hoặc tham gia nghiên cứu đề tài và biên bản nghiệm thu đề tài của cấp có thẩm quyền.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

1. Hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch của công chức bao gồm:

a) Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BNV/2008 ban hành kèm theo Quyết định số 02/2008/QĐ-BNV ngày 06/10/2008 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức), có xác nhận của cơ quan sử dụng công chức;

b) Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức theo các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 29 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP;

c) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

d) Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch;

đ) Bản sao các quyết định, biên bản, tên văn bản, đề án theo quy định tại Điểm c Khoản 3 Mục II nêu trên.

Hồ sơ đăng ký dự thi của mỗi công chức được bỏ vào một bì đựng riêng có kích thước 250 x 340 x 5 mm (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 06/2007/QĐ-BNV ngày 18/6/2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành thành phần hồ sơ cán bộ, công chức và mẫu biểu quản lý hồ sơ cán bộ, công chức).

2. Trách nhiệm lưu giữ, quản lý hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức:

a) Đối với kỳ thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên hoặc tương đương:

Cơ quan quản lý công chức chịu trách nhiệm xem xét, quyết định công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi và lưu giữ, quản lý hồ sơ của công chức tham dự kỳ thi.

b) Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính hoặc tương đương:

Cơ quan quản lý công chức chịu trách nhiệm về các tiêu chuẩn, điều kiện của công chức đăng ký tham dự kỳ thi và lưu giữ, quản lý hồ sơ của công chức tham dự kỳ thi;

Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương chịu trách nhiệm thẩm định về các tiêu chuẩn, điều kiện của công chức đăng ký tham dự kỳ thi và thông báo danh sách công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi.

c) Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương:

Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương chịu trách nhiệm xem xét, quyết định công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi và lưu giữ, quản lý hồ sơ của công chức tham dự kỳ thi.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC THI

1. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên cán sự hoặc tương đương:

a) Môn kiến thức chung: thi viết về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực của ngạch dự thi. Thời gian thi đối với kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính là 90 phút; đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành là 60 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ: đối với kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính, thi trắc nghiệm, thời gian thi là 30 phút; đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành, thi viết, thời gian thi là 90 phút;

c) Môn ngoại ngữ: thi viết để kiểm tra về các kỹ năng đọc hiểu, viết ở trình độ A (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc). Thời gian thi là 60 phút (nếu tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi yêu cầu phải có trình độ ngoại ngữ);

d) Môn tin học văn phòng: thi trắc nghiệm hoặc thi thực hành trên máy về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet. Thời gian thi là 30 phút (nếu tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi yêu cầu phải có trình độ tin học).

2. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên hoặc tương đương:

a) Môn kiến thức chung: thi viết về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực của ngạch dự thi. Thời gian thi đối với kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính là 120 phút; đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành là 90 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ: đối với kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính, thi trắc nghiệm, thời gian thi là 30 phút; đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành, thi viết, thời gian thi là 120 phút;

c) Môn ngoại ngữ: thi viết để kiểm tra về các kỹ năng đọc hiểu, viết ở trình độ B (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc). Thời gian thi là 60 phút;

d) Môn tin học văn phòng: thi trắc nghiệm hoặc thi thực hành trên máy về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet. Thời gian thi là 30 phút.

3. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính hoặc tương đương:

a) Môn kiến thức chung: thi viết về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực của ngạch dự thi. Thời gian thi đối với kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính là 180 phút; đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành là 120 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ: đối với kỳ thi nâng ngạch công chức hành chính, thi trắc nghiệm, thời gian thi là 45 phút; đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành, thi viết, thời gian thi là 180 phút;

c) Môn ngoại ngữ: thi viết để kiểm tra về các kỹ năng đọc hiểu, viết ở trình độ B (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc). Thời gian thi là 90 phút;

d) Môn tin học văn phòng: thi trắc nghiệm hoặc thi thực hành trên máy về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet. Thời gian thi là 45 phút.

4. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương:

a) Môn kiến thức chung: thi viết về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực của ngạch dự thi. Thời gian thi là 180 phút;

b) Môn chuyên môn, nghiệp vụ: thi viết đề án và bảo vệ đề án theo yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ của ngạch dự thi. Thời gian thi viết đề án trong 01 ngày (8 tiếng) và thời gian bảo vệ đề án là 30 phút đối với mỗi người;

c) Môn ngoại ngữ: thi viết để kiểm tra về các kỹ năng đọc hiểu, viết, nghe và phỏng vấn để kiểm tra kỹ năng nói ở trình độ C (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc). Thời gian thi viết là 90 phút và thời gian phỏng vấn là 15 phút đối với mỗi người;

d) Môn tin học văn phòng: thi trắc nghiệm hoặc thi thực hành trên máy về hệ điều hành Windows, sử dụng các ứng dụng của Microsoft Office, sử dụng Internet. Thời gian thi là 45 phút.

V. ĐIỀU KIỆN MIỄN MỘT SỐ MÔN THI TRONG KỲ THI NÂNG NGẠCH

1. Đối với các kỳ thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên, chuyên viên chính hoặc tương đương:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp khi có một trong các điều kiện sau:

- Công chức tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2011 có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ;

- Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số, có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Công chức là người dân tộc thiểu số đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số;

- Công chức có bằng tốt nghiệp thứ hai là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi;

- Công chức có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch dự thi ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

2. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên cao cấp hoặc tương đương:

a) Miễn thi môn ngoại ngữ đối với trường hợp khi có một trong các điều kiện sau:

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ;

- Công chức có bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

b) Miễn thi môn tin học đối với công chức đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin trở lên.

VI. CÁCH TÍNH ĐIỂM VÀ NGUYÊN TẮC XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

1. Cách tính điểm:

a) Bài thi được chấm theo thang điểm 100;

b) Kết quả thi nâng ngạch để xác định người trúng tuyển là tổng số điểm của các bài thi môn kiến thức chung và môn chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Nguyên tắc xác định người trúng tuyển:

Người trúng tuyển trong kỳ thi nâng ngạch công chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Thi đủ các bài thi của các môn thi theo quy định;

- Có số điểm của mỗi bài thi đạt từ 50 điểm trở lên (kể cả bài thi môn ngoại ngữ, tin học nếu không được miễn thi);

- Có kết quả thi nâng ngạch tính theo quy định tại Điểm b Khoản 1 Mục này cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được nâng ngạch của cơ quan quản lý công chức;

- Trường hợp nhiều người có kết quả thi nâng ngạch bằng nhau ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng của cơ quan quản lý công chức, người đứng đầu cơ quan tổ chức thi nâng ngạch có văn bản trao đổi với cơ quan quản lý công chức để quyết định người trúng tuyển ở chỉ tiêu nâng ngạch cuối cùng này.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan quản lý công chức phải báo cáo chính xác số lượng, cơ cấu ngạch công chức hiện có của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý và đề nghị số lượng chỉ tiêu nâng ngạch của từng ngạch công chức (theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV), gửi về Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương trước ngày 25 tháng 7 năm 2011 để Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương có cơ sở phân bổ chỉ tiêu nâng ngạch công chức năm 2011. Cơ quan quản lý công chức phải chịu trách nhiệm về số liệu báo cáo. Chỉ tiêu nâng ngạch công chức do Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương phân bổ trong năm 2011 được làm căn cứ để xác định chỉ tiêu nâng ngạch công chức cho các năm sau, cho đến khi cơ quan quản lý công chức xây dựng được cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm và được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Luật Cán bộ, công chức và Nghị định số 24/2010/NĐ-CP.

2. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên hoặc tương đương:

a) Căn cứ số lượng chỉ tiêu nâng ngạch công chức được Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương thống nhất, người đứng đầu cơ quan quản lý công chức quyết định danh sách công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi nâng ngạch lên cán sự, chuyên viên hoặc tương đương theo nguyên tắc không hạn chế về số lượng công chức được cử tham dự kỳ thi, nhưng phải bảo đảm số người dự thi cao hơn số lượng chỉ tiêu nâng ngạch;

b) Người đứng đầu cơ quan quản lý công chức thành lập Hội đồng thi nâng ngạch theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP để tổ chức kỳ thi và báo cáo kết quả kỳ thi về Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương để theo dõi theo thẩm quyền.

3. Đối với kỳ thi nâng ngạch lên chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương:

a) Căn cứ kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức năm 2011 của Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương, cơ quan quản lý công chức lập danh sách công chức có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi nâng ngạch lên

chuyên viên chính, chuyên viên cao cấp hoặc tương đương của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý (theo mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 13/2010/TT-BNV) và có văn bản gửi Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương để thẩm định và tổ chức thi nâng ngạch theo thẩm quyền;

Cơ quan quản lý công chức phải cử số người đủ tiêu chuẩn, điều kiện tham dự kỳ thi cao hơn so với số lượng chỉ tiêu nâng ngạch đã được phân bổ. Trường hợp số người được cử tham dự kỳ thi bằng hoặc thấp hơn so với số lượng chỉ tiêu nâng ngạch của cơ quan quản lý công chức, Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương sẽ điều chỉnh giảm số lượng chỉ tiêu nâng ngạch của cơ quan quản lý công chức để bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh về số lượng của kỳ thi nâng ngạch công chức năm 2011.

b) Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP để tổ chức kỳ thi theo quy định.

4. Đối với kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành (thanh tra, thuế, hải quan, kiểm lâm, kiểm tra...):

Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực để tổ chức thực hiện các kỳ thi nâng ngạch công chức chuyên ngành, cụ thể như sau:

a) Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương thực hiện các nhiệm vụ:

- Phê duyệt Đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức theo đề nghị của các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực;

- Quyết định chỉ tiêu nâng ngạch công chức của từng Bộ, ngành, địa phương;

- Phê duyệt danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch;

- Quyết định thành lập Hội đồng thi nâng ngạch theo đề nghị của Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực. Chủ tịch Hội đồng thi nâng ngạch là đại diện lãnh đạo Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực tổ chức thi;

- Quyết định đề thi và đáp án các môn thi. Riêng môn thi chuyên môn nghiệp vụ do các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực chủ trì xây dựng 10 đề thi kèm theo đáp án gửi Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương trước 05 ngày tính đến ngày tổ chức thi để Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương quyết định;

- Quyết định thành lập Ban chấm thi và tổ chức thực hiện việc chấm thi;

- Quyết định công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch theo đề nghị của Hội đồng thi nâng ngạch;

- Tổ chức thực hiện việc phúc khảo (nếu có);

- Kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi nâng ngạch công chức.

b) Hội đồng thi nâng ngạch của các Bộ, cơ quan quản lý ngành, lĩnh vực thực hiện các nhiệm vụ:

- Thông báo kế hoạch thời gian và địa điểm tổ chức thi;
- Thành lập Ban coi thi, Ban phách;
- Tổng hợp danh sách công chức được cử tham dự kỳ thi;
- Tổ chức thu phí dự thi và sử dụng theo quy định;
- Tổ chức rọc phách và chuyển bài thi về Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương để tổ chức chấm thi;
- Tổng hợp điểm các bài thi và đề nghị Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch;
- Giải quyết khiếu nại, tố cáo (nếu có) trong quá trình tổ chức kỳ thi.

5. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nội vụ hoặc Ban Tổ chức Trung ương để xem xét, giải quyết.

BỘ TRƯỞNG



* Trần Văn Tuấn